

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lâm và ông Phạm Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ngô Mạnh Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2022/TLST- HS ngày 10/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS ngày 15/6/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1995, tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 51, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Gia Lăng (sinh năm 1967) và bà Huỳnh Thị Mỹ Hương (sinh năm 1970);

Tiền án: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 158/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/5/2021.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 04/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm:

+ Bà Nguyễn Thị Huyền, sinh năm: 1995, địa chỉ: Tổ 10, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (có mặt);

+ Bà Nguyễn Mỹ Huyền, sinh năm: 1999, địa chỉ: Tổ 51, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18h30 ngày 04/04/2022, tại trước nhà số K393/02 đường Nguyễn Phước Nguyên, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát Điều tra về Ma túy Công an quận Thanh Khê kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ tại trên mái tôn nhà số K393/02 đường Nguyễn Phước Nguyên: 01 gói ni lông chứa 05 viên nén hình viên kim cương màu xanh (niêm phong ký hiệu G1); 01 gói ni lông kích thước 4x4cm chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu G2). Tại thời điểm bắt quả tang còn có chị Nguyễn Thị Huyền (sinh năm 1995, HKTT: Phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) đi cùng xe mô tô với T nhưng Huyền không biết việc T cất giấu ma túy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại phòng trọ số 8, địa chỉ 117/1 Đồng Kè, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Công an tiếp tục phát hiện và thu giữ bên trong hộc bàn tại phòng trọ của T: 01 vỏ bao thuốc màu bạc hiệu Craven chứa 01 gói ni lông kích thước 04x07 cm chứa 12 viên nén màu xanh hình kim cương (niêm phong ký G3); 02 gói ni lông kích thước 04x05 cm, 04 gói ni lông kích thước 03x04 cm chứa 01 gói ni lông kích thước 02x3,5 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký G4); 01 gói ni lông kích thước 04x7,5 cm chứa chất bột màu xanh được (niêm phong ký hiệu G5).

Tại Bản kết luận giám định số 53/KLMT-KTHS ngày 13/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Các viên nén màu xanh trong bì niêm phong ký hiệu G1 và G3 gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu G1: 2,105 gam; mẫu G3: 5,074 gam; tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G2 và G4 gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu G2: 1,417 gam; mẫu G4: 4,372 gam; chất bột màu xanh trong bì niêm phong ký hiệu G5 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu G5: 0,294 gam. Như vậy tổng số ma túy thu giữ trong vụ án là: $(G1+G3)= 7,179$ gam ma túy loại MDMA; $(G2+G4+G5)= 6,083$ gam ma túy loại Ketamine.

Nguyễn Thanh T khai nhận: Nguồn gốc số ma túy khay và ma túy thuốc lắc trên là do T mua của 01 người tên Út (chưa xác định được lai lịch) vào các ngày 02/04/2022 và 04/04/2022 tại khu vực đường Đồng Kè, thành phố Đà Nẵng. Số ma túy mua ngày 02/4/2022, T lấy ra 01 ít ma túy khay sử dụng, số ma túy khay còn lại phân thành 08 gói và cất giấu cùng 12 viên ma túy thuốc lắc trong hộc bàn tại phòng trọ của mình để sử dụng, sau đó bị khám xét thu giữ như đã nêu trên. Đối với số ma túy mua ngày 04/4/2022, T mua thêm để dành sử dụng (chưa trả tiền cho Út) và để trong khẩu trang, cất giấu trong người. Sau đó, T chở Nguyễn Thị Huyền đi ăn, nhưng khi đến trước nhà số K393/02 đường Nguyễn Phước Nguyên, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì bị phát hiện nên T ném khẩu trang chứa số ma túy này lên mái nhà số

K393/02 đường Nguyễn Phước Nguyên, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì bị thu giữ như đã nêu trên.

Vật chứng tạm giữ:

- Mẫu ma túy hoàn trả sau giám định đựng trong 02 bì niêm phong có đóng dấu giáp của phòng KTHS.

- 01 điện thoại di động Iphone màu xám, số imei 353904104956400 gắn sim 0898.232.347 thuộc sở hữu của Nguyễn Mỹ Huyền (sinh năm 1999, HKTT: Tổ 51, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng – em ruột của Nguyễn Thanh T).

- Số tiền 500.000 đồng

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng, BKS 43D1-622.26, số khung 7303GY027281, số máy JF73E0028233

- 01 khẩu trang y tế màu trắng.

- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven bạc.

Tất cả các vật chứng trên đều chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê bảo quản chờ xử lý trong giai đoạn xét xử. Riêng đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng, BKS 43D1-622.26 do chị Nguyễn Thị Huyền đứng tên chủ sở hữu, cho Nguyễn Thanh T mượn, Huyền không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho Nguyễn Thị Huyền.

Tại Cáo trạng số 60/CT - VKS ngày 10/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T trình bày và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

* Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy hoàn trả sau giám định đựng trong 02(hai) bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 khẩu trang y tế màu trắng và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven bạc ;

- Trả lại cho Nguyễn Thanh T số tiền 500.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho Nguyễn Mỹ Huyền 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xám, số imei 353904104956400 gắn sim 0898.232.347.

* Bị cáo Nguyễn Thanh T nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin hứa sẽ không tái phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 18h30' ngày 04/04/2022, tại trước nhà số K393/02 đường Nguyễn Phước Nguyên, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê kiểm tra hành chính phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép 2,105 gam ma túy loại MDMA, 1,417 gam ma túy loại Ketamine với mục đích để sử dụng; tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thanh T tại phòng số 8, nhà trọ số K117/01 Đồng Kè, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng còn thu giữ thêm 5,074 gam ma túy loại MDMA và 4,666 gam ma túy loại Ketamine. Tổng trọng lượng ma túy mà T tàng trữ để sử dụng là 7,179 gam ma túy loại MDMA và 6,083 gam ma túy loại Ketamine.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh T và việc xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên chấp nhận..

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ma túy là mối nguy hiểm cho toàn xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, trí tuệ của con người và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác gây

mất an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng cho cộng đồng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc, trừng trị loại tội phạm này nhằm răn đe phòng ngừa để bảo vệ cho sự bình yên của nhân dân.

Bị cáo Nguyễn Thanh T nhận thức rõ được những tác hại đó, nhưng đã có hành vi mua trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Bản thân bị cáo T có 01 tiền án: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 chưa được xóa án tích, nhưng lần này lại tiếp tục phạm tội liên quan về ma túy quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự nên thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, bị cáo T tàng trữ 7,179 gam ma túy loại MDMA và 6,083 gam ma túy loại Ketamine nên thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải xử nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo để bị cáo mới có thể trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Đối với chất ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 (hai) bì niêm phong số 53/KLMT-KTHS ngày 13/4/2022, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, đây là vật chứng của vụ án và là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 khẩu trang y tế màu trắng và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven bạc: Đây là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu xám, số imei 353904104956400 gắn sim 0898.232.347 thuộc sở hữu của Nguyễn Mỹ Huyền (em ruột của Nguyễn Thanh T), Huyền cho T mượn để sử dụng và không biết T có sử dụng điện thoại liên quan đến vi phạm pháp luật hay không. Vì vậy cần trả lại cho Nguyễn Mỹ Huyền là phù hợp.

- Đối với số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) tạm giữ của Nguyễn Thanh T (theo Biên lai thu tiền số 0000783 ngày 17/6/2022), cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng, BKS 43D1-622.26 do chị Nguyễn Thị Huyền (bạn gái sống chung với bị cáo T) đứng tên chủ sở hữu, bị cáo T dùng xe này chở Huyền đi, nhưng Huyền không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả xe lại cho Nguyễn Thị Huyền là có cơ sở.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh T, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền là đúng pháp luật.

[8] Đối với người thanh niên tên Út, hiện nay chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[9] Đối với Nguyễn Thị Huyền được Nguyễn Thanh T chở theo sau và sống chung cùng T, nhưng Huyền không biết việc T tàng trữ ma túy trong người và tại chỗ ở, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê không đề cập truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Huyền là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 04 tháng 4 năm 2022.

* Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo Nguyễn Thanh T 5.000.000đ (năm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 (hai) bì niêm phong số 53/KLMT-KTHS ngày 13/4/2022, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang y tế màu trắng và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven bạc.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0000783 ngày 17/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng) để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Nguyễn Mỹ Huyền (sinh năm: 1999, địa chỉ: Tổ 51, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng) 01 điện thoại di động Iphone màu xám, số imei 353904104956400 gắn sim số 0898.232.347.

(các vật chứng nêu trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/6/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 30 tháng 6 năm 2022.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGGT;
- Công an quận Thanh Khê;
- Nhà tạm giữ CA quận Thanh Khê;
- TAND TP.Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Chi cục T.H.A DS Q.Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Dân